

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG PHÚ THỌ**

Số: 25/CV-XMPT

V/v: Giải trình chênh lệch LNST
6 tháng đầu năm 2020 và giải trình ý
kiến ngoại trừ của kiểm toán

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Ba, ngày 14 tháng 08 năm 2020

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty CP xi măng Phú Thọ xin giải trình LNST lỗ; có sự chênh lệch kỳ này và kỳ trước và các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên trong Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo Văn phòng Công ty 6 tháng đầu năm 2020(sau soát xét) như sau:

I. Báo cáo tài chính tổng hợp:

1. Giải trình LNST lỗ và chênh lệch 6 tháng đầu năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2019:

Chỉ tiêu	6 tháng 2020	6 tháng 2019	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	120.981	115.041	5.940	5,16
Các khoản giảm trừ	341	1.444	(1.103)	(76,38)
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	120.640	113.596	7.043	6,20
Giá vốn hàng bán	118.510	115.175	3.336	2,90
Lợi nhuận gộp về bán hàng CCDV	2.130	(1.578)	3.708	(234,95)
Doanh thu hoạt động tài chính	0,8	5	(4)	(85,01)
Chi phí tài chính	12.029	11.037	992	8,99
Chi phí bán hàng	4.029	2.756	1.274	46,22
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.199	6.534	665	10,18
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(21.127)	(21.900)	772	(3,53)
Thu nhập khác	27	8	18	220,23
Chi phí khác	-	9	(9)	(100,00)
Lợi nhuận khác	27	(1)	27	(4.480,53)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(21.100)	(21.900)	800	(3,65)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(21.100)	(21.900)	800	(3,65)

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty lỗ 21.100 triệu đồng giảm lỗ 800 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019(lỗ 21.900 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2020 là: 120.981 triệu đồng tăng so với 6 tháng đầu năm 2019 (115.041 triệu đồng) là: 5.16% tương ứng với 5.940 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ của 6 tháng đầu năm 2020 là: 133.928,91 tấn xi măng các loại tăng so với 6 tháng đầu năm 2019 (120.223,1 tấn) tương đương tăng 11,4 % .Giá vốn hàng bán tăng từ 115.175 triệu đồng của 6 tháng đầu năm 2019 lên 118.510 triệu đồng 6 tháng đầu năm 2020 (tăng 2,9 % tương ứng tăng 3.336 triệu đồng). Giá vốn tăng là do giá các loại nguyên liệu tăng, giá điện giảm trong quý II/2020 nhưng giá điện quý I/2020 tăng 8,3% so với giá điện quý I/2019. Từ những yếu tố trên làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ của 6 tháng đầu năm 2020 tăng 3.708 triệu đồng.

+ Chi phí bán hàng của 6 tháng đầu năm 2020 là: 4.029 triệu đồng tăng 1.274 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019(2.756 triệu đồng). Chi phí quản lý doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2020(7.199 triệu đồng) tăng 665 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019 (6.534 triệu đồng). Chi phí tài chính tăng 992 triệu đồng. Từ các yếu tố trên, làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2020 tăng so với 6 tháng đầu năm 2019 là: 772 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác tăng 27 triệu đồng làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 6 tháng đầu năm 2020 tăng 800 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019.

2. Giải trình về các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên:

* Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ ba.

* Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập đầy đủ cho từng khoản phải thu khó đòi căn cứ mức tổn thất có thể xảy ra theo thời gian quá hạn nợ và đánh giá, ước tính của Ban Tổng giám đốc. Đối với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán, chúng

tôi đang tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi, đồng thời chúng tôi vẫn có phát sinh giao dịch trong năm 2020 với các đơn vị mà còn tồn số dư công nợ. Các khoản công nợ này sẽ được chúng tôi thu hồi trong năm 2020. Do đó, chúng tôi xét thấy chưa cần phải trích lập dự phòng bổ sung.

* Liên quan đến nghĩa vụ phải trả các nhà cung cấp và các khoản nợ lãi vay quá hạn đã được chúng tôi xem xét và làm việc với các bên có liên quan để có thể giãn tiến độ thanh toán. Đồng thời, chúng tôi cũng đang tích cực trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện trả dần các khoản nợ. Chúng tôi tin rằng, với nỗ lực trong sản xuất kinh doanh và trong đàm phán với các nhà cung cấp cũng như các ngân hàng thì chúng tôi sẽ không bị lâm vào tình trạng mất khả năng hoạt động liên tục do chậm thanh toán.

* Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận đối với toàn bộ các khoản công nợ phải thu, phải trả, các khoản đầu tư. Chúng tôi cam kết các khoản nợ phải thu, nợ phải trả trình bày trên Báo cáo tài chính phản ánh đúng quyền lợi và nghĩa vụ của khách hàng và các nhà cung cấp.

II. Báo cáo tài chính văn phòng Công ty:

1. Giải trình LNST lỗ và chênh lệch 6 tháng đầu năm 2020 và 6 tháng đầu năm 2019:

Chỉ tiêu	6 tháng 2020	6 tháng 2019	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	120.981	115.041	5.940	5,16
Các khoản giảm trừ	341	1.444	(1.103)	(76,38)
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	120.640	113.596	7.043	6,20
Giá vốn hàng bán	118.510	115.175	3.336	2,90
Lợi nhuận gộp về bán hàng CCDV	2.130	(1.578)	3.708	(234,95)
Doanh thu hoạt động tài chính	0,8	5	(4)	(85,01)
Chi phí tài chính	12.029	11.037	992	8,99
Chi phí bán hàng	4.029	2.756	1.274	46,22
Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.199	6.534	665	10,18
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(21.127)	(21.900)	772	(3,53)
Thu nhập khác	27	8	18	220,23
Chi phí khác	-	9	(9)	(100,00)
Lợi nhuận khác	27	(1)	27	(4.480,53)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(21.100)	(21.900)	800	(3,65)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(21.100)	(21.900)	800	(3,65)

Lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 của Công ty lỗ 21.100 triệu đồng giảm lỗ 800 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019(lỗ 21.900 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng cung cấp dịch vụ 6 tháng đầu năm 2020 là: 120.981 triệu đồng tăng so với 6 tháng đầu năm 2019 (115.041 triệu đồng) là: 5.16% tương ứng với 5.940 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ của 6 tháng đầu năm 2020 là: 133.928,91 tấn xi măng các loại tăng so với 6 tháng đầu năm 2019 (120.223,1 tấn) tương đương tăng 11,4 % .Giá vốn hàng bán tăng từ 115.175 triệu đồng của 6 tháng đầu năm 2019 lên 118.510 triệu đồng 6 tháng đầu năm 2020 (tăng 2,9 % tương ứng tăng 3.336 triệu đồng). Giá vốn tăng là do giá các loại nguyên liệu tăng, giá điện giảm trong quý II/2020 nhưng giá điện quý I/2020 tăng 8,3% so với giá điện quý I/2019. Từ những yếu tố trên làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ của 6 tháng đầu năm 2020 tăng 3.708 triệu đồng.

+ Chi phí bán hàng của 6 tháng đầu năm 2020 là: 4.029 triệu đồng tăng 1.274 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019(2.756 triệu đồng). Chi phí quản lý doanh nghiệp của 6 tháng đầu năm 2020(7.199 triệu đồng) tăng 665 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019 (6.534 triệu đồng). Chi phí tài chính tăng 992 triệu đồng. Từ các yếu tố trên, làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của 6 tháng đầu năm 2020 tăng so với 6 tháng đầu năm 2019 là: 772 triệu đồng.

+ Lợi nhuận khác tăng 27 triệu đồng làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế 6 tháng đầu năm 2020 tăng 800 triệu đồng so với 6 tháng đầu năm 2019.

2. Giải trình về các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên:

* Chúng tôi đã ghi chép và công bố một cách phù hợp tất cả các khoản nợ phải trả đã phát sinh, tất cả các khoản nợ tiềm tàng và các đảm bảo mà chúng tôi thực hiện với các bên thứ ba.

* Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập đầy đủ cho từng khoản phải thu khó đòi căn cứ mức tổn thất có thể xảy ra theo thời gian quá hạn nợ và đánh giá, ước tính của Ban Tổng giám đốc. Đối với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán, chúng

tôi đang tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi, đồng thời chúng tôi vẫn có phát sinh giao dịch trong năm 2020 với các đơn vị mà còn tồn số dư công nợ. Các khoản công nợ này sẽ được chúng tôi thu hồi trong năm 2020. Do đó, chúng tôi xét thấy chưa cần phải trích lập dự phòng bổ sung.

* Liên quan đến nghĩa vụ phải trả các nhà cung cấp và các khoản nợ lãi vay quá hạn đã được chúng tôi xem xét và làm việc với các bên có liên quan để có thể giãn tiến độ thanh toán. Đồng thời, chúng tôi cũng đang tích cực trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện trả dần các khoản nợ. Chúng tôi tin rằng, với nỗ lực trong sản xuất kinh doanh và trong đàm phán với các nhà cung cấp cũng như các ngân hàng thì chúng tôi sẽ không bị lâm vào tình trạng mất khả năng hoạt động liên tục do chậm thanh toán.

* Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận đối với toàn bộ các khoản công nợ phải thu, phải trả, các khoản đầu tư. Chúng tôi cam kết các khoản nợ phải thu, nợ phải trả trình bày trên Báo cáo tài chính phản ánh đúng quyền lợi và nghĩa vụ của khách hàng và các nhà cung cấp.

Trên đây là giải trình của Công ty CP xi măng Phú Thọ, đề nghị Ủy ban chứng khoán nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT (B/c);
- Ban Kiểm Soát (B/c);
- Lưu VP.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Tuấn Đạt